

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY
Năm 2017**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : CETECO US
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0400102077
- Vốn điều lệ :17.500.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu :17.500.000 đồng
- Địa chỉ : 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại :0236.3822 767
- Số fax :0236.3822767
- Website: duoctw3.com
- Mã cổ phiếu :TW3

**Quá trình hình thành và phát triển*

Kho thuốc K.45 Vinh quang thuộc Ban Y tế khu Trung trung bộ là tiền thân của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 ngày nay được thành lập tháng 10/1968. Với nhiệm vụ chính là cung ứng và tiếp nhận thuốc men, dụng cụ TBYT, hóa chất xét nghiệm ... từ miền Bắc vào miền Nam để chi viện phục vụ chiến trường Khu V.

Đến ngày 03/02/1976, thành lập Công ty Dược Tổng hợp cấp I – Đà Nẵng thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế số 82/BYT – QĐ. Nhiệm vụ chính là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, kinh doanh các mặt hàng Tân Dược, Dược liệu, nguyên liệu Tân Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế, sản xuất thuốc Nam thuốc Bắc, nấu và bào chế các loại Cao đơn hoàn tán nhằm phân phối, phục vụ cho nhu cầu phòng bệnh chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe của nhân dân các tỉnh thuộc Khu 5 cũ.

Ngày 05/6/1985, công ty được chuyển tên thành Công ty Dược liệu Trung ương III theo quyết định số 534/BYT-QĐ của Bộ Y tế. Có chức năng sản xuất, kinh doanh thuốc Tân dược, nguyên liệu thành phẩm Đông Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế ... thực hiện chương trình PAM, cung cấp và phục vụ thuốc men, dụng cụ y tế cho công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai bão lụt tại các tỉnh miền Trung - Tây nguyên.

Trải qua nhiều thăng trầm và các lần đổi tên với các hình thái doanh nghiệp khác nhau: 20/4/1993 là Công ty Dược Trung ương III, 29/6/2010 là Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Đến 15/10/2014 được sự phê duyệt của Bộ Y tế về Phương án cổ phần hóa chuyển đổi sang công ty cổ phần của Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Sau một quá trình thực hiện các công tác chuyển đổi, đến 12/3/2015 công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty cổ phần vào ngày 25/3/2015 với tên Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh : Sản xuất và kinh doanh dược phẩm

- Địa bàn kinh doanh: Gồm trụ sở chính ở Đà Nẵng, 2 chi nhánh ở Hà Nội và 1 chi nhánh ở TP. Hồ Chí Minh. Ngoài ra còn có hệ thống trình dược và công tác viên liên kết phủ khắp các tỉnh thành trên cả nước.

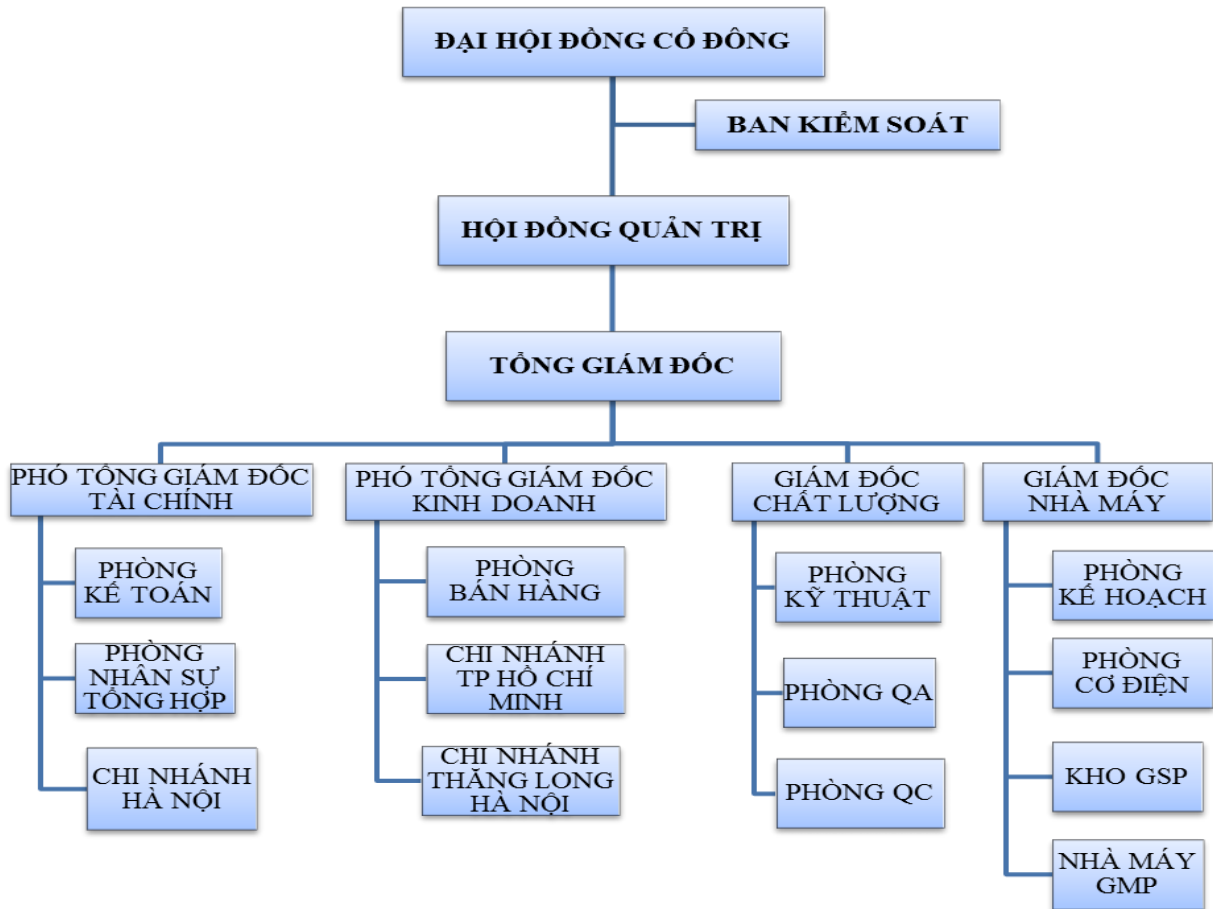
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị .

Hiện nay Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp dưới hình thức Công ty Cổ phần, từ cuối tháng 5/2017 HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc sắp xếp lại mô hình tổ chức phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh tại công ty là cần thiết. Công tác quản lý của Công ty ngày càng gọn nhẹ chuyên sâu, ý thức chấp hành của người lao động được nâng lên.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3



4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2018

- + Doanh thu thuần: 260.000 triệu đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 4.500 triệu đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 3.600 triệu đồng

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tập trung phát triển kênh bán hàng OTC để đưa tỷ trọng 2 kênh bán hàng lên 50/50 và mở rộng thị trường phía Bắc.
- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa quy trình sản xuất , nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Xây dựng ISO để tiến đến sự thống nhất và thuận tiện trong công tác quản lý.
- Xác định sản phẩm chủ lực để tập trung công tác đăng ký sản phẩm.
- Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy quản lý, đào tạo nguồn nhân lực, đánh giá năng lực chính xác, có chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao nhằm xây dựng hệ thống nhân lực làm việc năng động, hiệu quả.
- Tập trung công tác R&D phát triển sản phẩm mới, công nghệ cao phù hợp với tình hình phát triển của thị trường.
- Huy động nguồn lực tại chỗ và bên ngoài tăng vốn để phát triển.
- Lập dự án xây dựng nhà máy mới trong 3 năm tới và trình chủ đầu tư phê duyệt trong chiến lược phát triển 5 năm mới.

5. Các rủi ro:

❖ Rủi ro do môi trường pháp luật, ngành :

Hoạt động của công ty chịu sự ảnh hưởng bởi nhiều bộ Luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Bộ Luật Lao động, Luật Chứng khoán, Luật Dược, Luật Đấu thầu... Các văn bản pháp luật của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, vì thế những thay đổi, điều chỉnh là điều không thể tránh khỏi. Đặc biệt năm 2016, Luật Dược số 105/2016/QH13 đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017, các Nghị định, Thông tư liên quan đang được các cơ quan, ban ngành có liên quan dự thảo sửa đổi bổ sung cho phù hợp với Luật mới này. Tuy nhiên việc thích ứng và vận dụng các thông tư, hướng dẫn không đơn giản, cần có thời gian chuyển đổi, làm quen do đó gây không ít khó khăn cho doanh nghiệp.

❖ Rủi ro về nguyên liệu

Với đặc điểm chung của ngành dược Việt Nam, phần lớn nguồn nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài. Hiện tại, công ty phải nhập khẩu phần lớn nguyên vật liệu từ các nước Châu Á như: Trung Quốc, Ấn Độ, Singapore Điều này tạo nên những thách thức về việc biến động trong nguồn nguyên liệu đầu vào và rủi ro về giá cho công ty trong quá trình hoạt động.

❖ Rủi ro về giá bán sản phẩm

Sản xuất, kinh doanh dược phẩm là một trong những lĩnh vực được Nhà nước quản lý giá chặt chẽ. Do đó, trong trường hợp giá cả đầu vào thay đổi bất lợi nhưng giá bán sản phẩm của Công ty không thay đổi kịp thời sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

❖ Rủi ro về thị trường

Ngành dược vốn được xem là ngành nhiều cơ hội nhưng cũng đầy những thách thức và rủi ro. Với trào lưu đầu tư mở rộng nhà máy trong những năm gần đây, doanh nghiệp trong nước đều tăng công suất càng làm cho thị trường thuốc trong nước ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Ngoài ra thuốc giá rẻ từ các nước: Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan... phù hợp tâm lý ưa dùng hàng ngoại làm thị phần cũng bị chia sẻ một cách đáng kể.

❖ Rủi ro môi trường hoạt động của công ty

Công ty sản xuất với quy mô vừa nên không tận dụng được các lợi thế trong việc mua nguyên phụ liệu số lượng lớn, do đó khó cạnh tranh về giá. Hệ thống máy móc phục vụ sản xuất đã cũ kỹ, lạc hậu, hay hư hỏng không còn phù hợp với nhu cầu sản xuất hiện nay.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	300.000	245.088	82%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.700	6.212	230%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.160	4.728	219%
4	Cổ tức	9%/năm	9%/năm	100%

2. Tổ chức và nhân sự: Công ty hiện có :

- 3 chi nhánh : CN thành phố Hồ Chí Minh, CN Hà Nội, CN Thăng Long
- 10 Bộ phận phòng ban chức năng
- Tổng số CBCNV toàn Công ty đến thời điểm 31/12/2017 là: 179 người

Trong đó:

+ Chủ tịch HĐQT :	01
+ Ban Tổng giám đốc:	01 TGD, 02 Phó TGD
+ Giám đốc chức năng:	02
+ Các khối Văn phòng:	14
+ Bán hàng và Chi nhánh:	70
+ Các khối gián tiếp:	41
+ Trực tiếp sản xuất	48

Về trình độ chuyên môn:

- Thạc sĩ:	04
- Dược sĩ đại học:	25
- Đại học khác:	42
- Cao đẳng :	08
- Dược sĩ trung học:	57
- Trung cấp khác:	12
- Sơ cấp:	08
- Lao động phổ thông:	23
+ Đại học và sau đại học là :	71 người, chiếm 39,66%
+ Cao đẳng và trung cấp là :	77 người, chiếm 43,02%
+ Sơ cấp và phổ thông là :	31 người, chiếm 17,32%

- Danh sách Ban điều hành:

1. Ông Nguyễn Thành Linh – Tổng Giám đốc (Đến ngày 19/5/2017)

Ngày sinh: 25/7/1964

Nơi sinh: Xã Triệu Đông, Huyện Triệu Phong, Tỉnh Quảng Trị

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 55 Hải Phòng, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

CMTND số: 200259887 Nơi cấp: CATP Đà Nẵng Ngày cấp : 26/10/2006

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học

Số cổ phần đang sở hữu : 439.625 cổ phần, chiếm 25,12% (trong đó sở hữu cá nhân là 2.115 cổ phần chiếm 0,12% ; cổ phần đại diện là 437.500 cổ phần chiếm 25%)

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1986-1989	Vùng Kho II, Công ty Dược liệu Trung ương 3	Thủ kho
1989 – 1993	Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm Quảng Nam-Đà Nẵng	Chuyên viên
1993 – 1996	Công ty Dược Quảng Nam – Đà Nẵng	Cửa hàng trưởng Cửa hàng dược phẩm 1
1996 – 2007	Công ty Dược Trung ương 3	Phó Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM
2007 – 2010	Công ty Dược Trung ương 3	Phó Giám đốc Công ty
2010 – 24/3/2015	Công ty TNHH MTV Dược Trung ương 3	Chủ tịch kiêm Giám đốc
25/3/2015 - 19/5/2017	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
19/5/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Chủ tịch HĐQT

2. Ông Nguyễn Đức Thắng – Tổng giám đốc (Từ 19/5/2017 đến nay)

Ngày sinh: 15/12/1965

Nơi sinh: Thôn Tân Luận, Phi Mô, Lạng Giang, Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 2808Topaz 2, chung cư SAIGONPEAR, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

CMTND số: 025776276 Nơi cấp: CA Tp. HCM Ngày cấp : 28/3/2013

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học

Số cổ phần đang sở hữu : 6.000 cổ phần, chiếm 0,34%

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1989-02/1993	Viện Y học Cổ truyền Dân tộc tỉnh Hà Bắc	Tổ trưởng bào chế cung ứng
06/2006-10/2000	Công ty Dược UNITED PHARMA	Trình dược viên
03/1993-10/2004	Trung tâm DPMP Lâm Đồng	Giám đốc
11/2004-05/2006	Công ty CP Dược Lâm Đồng	Phó giám đốc
06/2006-07/2008	Công ty TNHH Dược phẩm Medison –Bình Dương	Phó giám đốc
08/2008-07/2013	Công ty LD CODUPHA – Lào	Giám đốc
08/2013- 19/5/2017	Tổng công ty Dược Việt Nam	Trưởng văn phòng đại diện tại TP. HCM
19/5/2017 đến nay	Công ty CP Dược Trung ương 3	Tổng giám đốc

3. Ông Trương Thoại Nhân – Phó Tổng giám đốc / Kế toán trưởng

Ngày sinh: 20/10/1980

Nơi sinh: Xã Đại Quang, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 173 Lý Triện, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

CMND số: 205006338 Nơi cấp: CA Quảng Nam Ngày cấp: 12/01/2008

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kế toán tài chính doanh nghiệp

Số cổ phần đang sở hữu : 405.200 cổ phần, chiếm 23,15% (trong đó sở hữu cá nhân là 55.200 cổ phần chiếm 3,15% ; cổ phần đại diện là 350.000 cổ phần chiếm 20%)

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2004 – 11/2007	Công ty Dược Trung ương 3	Nhân viên kế toán
11/2007 – 19/10/2010	Công ty Dược Trung ương 3	Phó Phòng Kế toán
20/10/2010 – 24/3/2015	Công ty TNHH MTV Dược Trung ương 3	Kế toán trưởng
25/3/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

4. Ông Hoàng Minh Thắng – Phó Tổng giám đốc (Đến 30/9/2017)

Ngày sinh: 02/4/1967

Nơi sinh: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 75A Ngô Gia Tự, TP. Đà Nẵng

CMND số: 201107839 Nơi cấp: CA Đà Nẵng Ngày cấp: 28/4/2011

Trình độ chuyên môn: Dược sỹ Đại học

Số cổ phần đang sở hữu : 29.600 cổ phần, chiếm 1,69%

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1988 – 1989	Công ty Dược liệu Trung ương 3	Thủ kho
1989 – 12/1990	Thực hiện nghĩa vụ quân sự tại C34 QKV	Binh nhất – Hạ sĩ
1990 – 1993	Xưởng sản xuất thuốc viên – Công ty Dược liệu Trung ương 3	Tổ trưởng
1993 – 12/2000	Cửa hàng Kinh doanh Dược phẩm – Công ty Dược Trung ương 3	Cửa hàng trưởng
2001-2005	Học Đại học Dược	Học viên
2005 – 3/2006	Công ty Dược Trung ương 3	Phó Phòng Kỹ thuật
2006 – 2007	Xưởng GMP – Công ty Dược Trung ương 3	Quản đốc Xưởng
2007 – 19/10/2010	Phòng Kế hoạch Thị trường - Công ty Dược Trung ương 3	Trưởng Phòng Kế hoạch Thị trường
20/10/2010 – 2013	Phòng Kế hoạch Thị trường – Công ty TNHH MTV Dược Trung ương 3	Trưởng Phòng Kế hoạch Thị trường
2013 – 24/3/2015	Công ty TNHH MTV Dược Trung ương 3	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Thị trường

25/3/2015 -30/9/2017	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Thị trường
Từ 1/10/2017 đến nay		Nghỉ hưu

5. Ông Vũ Tam Khôi – Phó tổng giám đốc (Từ 11/7/2017 đến nay)

Ngày sinh: 25/12/1964

Nơi sinh: Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 186F/12A Bình Thới, P.14, Q.11, Tp. HCM

CMND số: 024498599 Nơi cấp: CA TP. HCM Ngày cấp: 10/02/2015

Trình độ chuyên môn: Dược sỹ trung cấp

Số cổ phần đang sở hữu : 131.643 cổ phần, chiếm 7,52%

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2002- 09/2010	Chi nhánh Công ty Dược TW 3 tại Thành phố Hồ Chí Minh	Nhân viên
10/2010-03/2015	Chi nhánh Công ty TNHH MTV Dược TW 3 tại Thành phố Hồ Chí Minh	Phó Giám đốc
04/2015- 06/2017	Chi nhánh Công ty Cổ Phần Dược Trung Ương 3 tại Thành phố Hồ Chí Minh	Phó Giám đốc
07/2017 – nay	Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc CN Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3 tại Hồ Chí Minh.

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Bổ nhiệm Ông Nguyễn Đức Thắng làm Tổng giám đốc điều hành, từ ngày 19/5/2017.

+ Bổ nhiệm Ông Vũ Tam Khôi làm Phó tổng giám đốc từ ngày 11/7/2017

+ Miễn nhiệm Ông Hoàng Minh Thắng thôi giữ chức vụ Phó tổng giám đốc từ ngày 01/10/2017

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	%
Tổng giá trị tài sản	196.796	168.319	86%
Doanh thu thuần	320.872	245.088	76%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.412	3.500	145%
Lợi nhuận khác	166	2.712	1.633%
Lợi nhuận trước thuế	2.579	6.212	240%
Lợi nhuận sau thuế	2.056	4.728	230%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	9%/năm	9%/năm	100%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<p><i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i></p> <p>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</p> <p>+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn</p>	<p>1,04</p> <p>0,8</p>	<p>1,08</p> <p>0,7</p>	
<p><i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i></p> <p>+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</p>	<p>0,9</p> <p>8,8</p>	<p>0,8</p> <p>6,3</p>	
<p><i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i></p> <p>Vòng quay hàng tồn kho:</p> <p>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</p> <p>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</p>	<p>5,5</p> <p>1,6</p>	<p>4,4</p> <p>1,45</p>	

<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,6%	1,9%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10,3%	20,5%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,04%	2,8%	
+ Hệ số Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,8%	1,4%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần : 1.750.000 cổ phần, trong đó:

- Cổ phần đang lưu hành (đến 31/12/2017) : 1.733.600 cổ phần
- Cổ phiếu quỹ (đến 31/12/2017) : 16.400 cổ phần
- Cổ phần tự do chuyển nhượng : 1.476.400 cổ phần
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 273.600 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Nhóm cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông lớn	1.454.943	83,14%
2	Cổ đông nhỏ	295.057	16,86%
3	Cổ đông trong nước, trong đó:	1.750.000	100,00
3.1	<i>Cổ đông tổ chức</i>	<i>1.339.700</i>	<i>76,55</i>
3.2	<i>Cổ đông cá nhân</i>	<i>410.300</i>	<i>23,46</i>
4	Cổ đông nước ngoài	0	0

5	Cổ đông nhà nước	0	0
6	Cổ đông chiến lược	185.800	10,62

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ đến 31/12/2017 : 16.400 cổ phiếu

STT	Thời điểm giao dịch	Số lượng cổ phiếu quỹ	Số lượng cổ phiếu giao dịch	Giá giao dịch (Đồng)	Đối tượng giao dịch
	01/01/2017	10.400			
1	24/6/2017	11.000	600	10.200	Mai Tấn Tâm
2	01/9/2017	12.400	1.400	10.200	Nguyễn Thị Quế Tiên
3	01/9/2017	14.400	2.000	10.200	Trần Kim thùy
4	27/11/2017	16.400	2.000	10.200	Nguyễn Thị Kim Anh

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 51.347.745 đơn vị phụ liệu bao bì, 261.123.167gram và 72.593 lít hóa chất tá được.

Nguyên vật liệu được sử dụng trong định mức đã quy định và bảo quản đạt chuẩn, đồng thời cố gắng giảm hao hụt.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 520.732 kw/ năm.

Công ty đã và đang tiến hành hợp lý hóa kế hoạch sản xuất để có thể sử dụng nguồn năng lượng một cách tiết kiệm.

6.3. *Tiêu thụ nước:* 6.666 m³/ năm

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, trong năm không có trường hợp xử phạt vi phạm nào.

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động: 176 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 5.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Các chính sách cho người lao động luôn tuân thủ đúng luật, có chế độ bồi dưỡng độc hại đầy đủ, các thông số môi trường đảm bảo điều kiện làm việc tốt cho người lao động.

- Nhờ thực hiện nghiêm túc quy định về huấn luyện an toàn cho người lao động, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ sản xuất thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh nhà xưởng nên không xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị, sự cố cháy nổ.

- Quản lý nhân sự đang được cải cách mạnh mẽ, không theo lối mòn, đã xây dựng và đưa vào thực thi quy trình tuyển dụng, chính sách đề bạt, khen thưởng. Chế độ phúc lợi cho nhân viên ngày được nâng cao.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ nhân viên.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Cán bộ nhân viên Công ty được tham dự các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên được tổ chức ngay tại công ty cũng như tại các cơ sở đào tạo chuyên môn.

6.6. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.*

Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn thường xuyên tham gia nhiều công tác xã hội thông qua việc luôn bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải đúng chuẩn, liên tục nhiều năm tham gia các chương trình vì cộng đồng, đóng góp đền ơn đáp nghĩa, vì trẻ em, người nghèo, khuyết tật, phát thuốc từ thiện, tài trợ cơ quan ban ngành địa phương.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đứng trước sự biến động mạnh mẽ về tình hình kinh tế và sự thay đổi về hình thái của

công ty, bên cạnh đó việc tiếp nhận chuyển giao công tác quản lý cho Tổng giám đốc mới từ cuối tháng 5/2017, vừa phải tập trung củng cố cơ cấu tổ chức, bán hàng, sắp xếp và bố trí lại sản xuất nhưng Ban Tổng giám đốc đã rất cố gắng để điều hành đưa Công ty đạt được kết quả tốt, hầu hết các chỉ tiêu tài chính đều đạt nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra. Chỉ tiêu về doanh thu thuần từ năm 2017: 245 tỷ đồng, đạt 82% so với kế hoạch, chủ yếu do doanh thu hàng ủy thác nhập khẩu trong năm qua giảm mạnh. Tuy nhiên việc chuẩn hóa quy trình quản lý, mua sắm vật tư, chính sách bán hàng, thực hiện các chính sách tiết kiệm hợp lý đã mang lại cho công ty lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh là 3,5 tỷ đồng và từ nguồn thu nhập khác cũng tăng mạnh là 2,712 tỷ đồng, vì vậy mà lợi nhuận sau thuế của công ty là 4,728 tỷ đồng, đạt 219% kế hoạch đặt ra. Chi trả cổ tức 9% theo đúng nghị quyết đã đề ra. Công tác an sinh xã hội, duy trì việc làm, chăm lo đời sống người lao động được đảm bảo, thu nhập bình quân 5 triệu đồng/ người/ tháng.

Tuy nhiên, với những kết quả đạt được vẫn phải thừa nhận những hạn chế còn tồn tại chưa khắc phục được : Kênh bán hàng OTC phát triển chậm, vẫn chưa đủ để tạo được thế ổn định cho doanh nghiệp. Thị trường bán hàng OTC ở miền bắc vẫn còn bỏ ngỏ chưa được quan tâm chú trọng; Các mặt hàng có doanh số lớn đang dần bị thu hẹp do gần hết số đăng ký và các quy định về đăng ký thuốc ngày càng chặt chẽ hơn; Dây chuyền sản xuất thuốc dùng ngoài số lượng các mặt hàng còn hạn chế; Chưa có sản phẩm đặc trưng, đây cũng là vấn đề lãnh đạo luôn trăn trở. Hệ thống trang thiết bị phục vụ sản xuất đã cũ kỹ, hay hỏng hóc, thiết bị thay thế khó tìm nên việc phục vụ đảm bảo nhu cầu bán hàng để đạt được mức doanh thu như trên là sự nỗ lực rất lớn.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty so với năm trước giảm khoảng 28 tỷ đồng tương ứng tăng 14%. Trong tài sản ngắn hạn giảm, chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn giảm 33 tỷ đồng, tương ứng giảm 26%; tài sản ngắn hạn khác cũng giảm 2,148 tỷ đồng, tương ứng 62%.

Vòng quay các khoản phải thu cũng tăng cao so với năm trước năm 2016: năm 2016 là 1.74 lần còn năm 2017 là 2,76 lần do công ty chủ động hơn trong việc thu hồi công

nợ nên khoản phải thu giảm mạnh, tuy nhiên doanh thu thuần trong năm cũng giảm nên chỉ số này vẫn cao.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả cũng giảm so với năm trước 31 tỷ tương ứng giảm 17%, trong đó chủ yếu do nợ phải trả khách hàng giảm mạnh 21 tỷ đồng, nhưng các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 6,9 tỷ đồng khoản vay do công ty chủ động tăng dự trữ tồn kho so với năm trước 9 tỷ đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Năm 2017 công ty tiếp tục tiến hành rà soát và điều chỉnh lại các quy chế về tiền lương và chi tiêu nội bộ để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và pháp luật của Nhà nước.
- Tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng, củng cố đội ngũ chuyên môn sản xuất, nâng cao tay nghề và thiết lập hệ thống kiểm soát sản xuất đảm bảo chất lượng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tập trung vào khai thác hàng tự sản xuất, tự phân phối quy mô nhỏ.
- Tiếp tục triển khai thực hiện sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp .
- Tiếp tục kiện toàn lại bộ máy nhân sự theo mô hình gọn nhẹ và linh động. Có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ và tuyển dụng nguồn nhân lực trình độ cao.
- Tập trung giữ vững và phát triển nhóm hàng thế mạnh của doanh nghiệp. Xây dựng kênh bán hàng OTC và đội ngũ trình dược viên chuyên nghiệp.
- Nghiên cứu xác định sản phẩm mang tính chiến lược của công ty, chú trọng công tác R&D, đăng ký sản phẩm mới.
- Lên kế hoạch mua sắm trang thiết bị để phục vụ sản xuất và nhu cầu tiêu thụ.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tránh các rủi ro, dự báo sớm các nguy cơ gây rủi ro để có các biện pháp, giải pháp phòng ngừa.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với tinh thần trách nhiệm trước cổ đông và sự phát triển của công ty, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Năm 2017 đã ghi nhận những nỗ lực lớn lao của Hội đồng quản trị và tập thể người lao động của công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Thực hiện theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, HĐQT đã họp, thống nhất thông qua việc thuê Tổng giám đốc và ra Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Thắng làm Tổng giám đốc điều hành từ 19/5/2017.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ của mình, thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc. Tại các cuộc họp thường kỳ, Hội đồng quản trị đã kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổng giám đốc, kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề quan trọng của công ty.

Tổng giám đốc thực hiện đúng theo chế độ các báo hàng tháng và hàng quý được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thành viên Ban Tổng giám đốc cũng đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị đó là điểm thuận lợi để việc điều hành và xử lý các vấn đề phát sinh được xuyên suốt và kịp thời.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, điều hành hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời phát hiện các sai sót để khắc phục. Phát huy hơn nữa tính tích cực của bộ máy điều hành, nâng cao tính chủ động, tinh thần trách nhiệm.

Phối hợp với Ban Tổng giám đốc đề ra các chiến lược trung hạn, dài hạn trong giai đoạn sắp đến.

Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình, quy chế cho phù hợp với thực tế, dựa trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các văn bản pháp luật hiện hành.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Thành viên điều hành/ Không điều hành	Số lượng chức danh ở công ty khác	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Linh	25,12 %	Thành viên điều hành	Không	
2	Trương Thoại Nhân	23,15%	Thành viên điều hành	Không	
3	Hoàng Minh Thắng	1,69%	Thành viên điều hành	Không	Miễn nhiệm từ 1/10/2017
4	Nguyễn Văn Thảo	20%	Thành viên không điều hành	Không	
5	Võ Kim Huệ	10,62%	Thành viên không điều hành	01 (Giám đốc Công ty CP DP CETECO USA)	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	49/2017/NQ-HĐQT	30/3/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017. - Mua lại không quá 10% cổ phần công ty.
02	51/HĐQT	12/4/2017	Quyết định ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHCĐ thường niên năm 2017.
03	59/2017/NQ-HĐQT	19/5/2017	Nghị quyết HĐQT v/v bổ nhiệm Ông Nguyễn Đức Thắng giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
04	60/QĐ-CT	19/5/2017	Quyết định bổ nhiệm Tổng giám đốc
05	64/NQ/2017/HĐQT	26/6/2017	Nghị quyết bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Phó tổng giám đốc
06	66/NQ/2017/HĐQT	30/6/2017	<p>Nghị quyết bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ quản lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm Bà Phạm Thị Oanh giữ chức vụ Giám đốc Chất lượng công ty. - Bổ nhiệm Ông Mai Hoài ý giữ chức vụ Quyền Trưởng phòng Kiểm tra Chất lượng công ty
07	67/QĐ-HĐQT	11/7/2017	Quyết định bổ nhiệm Ông Vũ Tam Khôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty

08	68/QĐ-HĐQT	30/6/2017	Quyết định bổ nhiệm Bà Phạm Thị Oanh giữ chức vụ Giám đốc Chất lượng công ty.
09	69/QĐ-HĐQT	30/6/2017	Quyết định bổ nhiệm Ông Mai Hoài ý giữ chức vụ Quyền trưởng phòng Kiểm tra chất lượng công ty.
10	71/NQ/2017/HĐQT	08/7/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất về chủ trương các đề nghị của Tổng giám đốc: <ul style="list-style-type: none"> + Đầu tư xây dựng dãy Kiot cho thuê và văn phòng làm việc ở phần còn lại mặt tiền đường 115 Ngô Gia Tự, Đà Nẵng với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1,4 tỷ đồng, nguồn từ vốn vay của ngân hàng. +Đầu tư xây kho tại Hòa Minh với diện tích 600m², tổng mức đầu tư khoảng 4 tỷ đồng, nguồn từ vốn vay của ngân hàng. +Đầu tư mua sắm thiết bị sản xuất dự toán khoảng 2 tỷ đồng, nguồn từ vốn vay cả ngân hàng. +Trả nợ theo yêu cầu của Tổng công ty Dược Việt Nam là 15 tỷ đồng đến hết tháng 10 năm 2017, phần còn lại đề xuất Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP cho vay lại và trả sau 01 năm. - Quy định thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm của HĐQT và Tổng giám đốc. - Tiêu chí bổ nhiệm cán bộ. - Thành lập các tiểu ban của HĐQT - Ký hợp đồng thuê Tổng giám đốc điều hành.
11	76/NQ/2017/HĐQT	28/7/2017	Nghị quyết v/v thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Dược Trung ương 3

12	77/QĐ-HĐQT	28/7/2017	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
13	82/NQ/2017/HĐQT	29/9/2017	Nghị quyết v/v miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT và Phó Tổng giám đốc của Ông Hoàng Minh Thắng.
14	83/QĐ-HĐQT	29/9/2017	Quyết định miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của Ông Hoàng Minh Thắng.
15	84/QĐ-HĐQT	29/9/2017	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc của Ông Hoàng Minh Thắng.
16	86/NQ/2017/HĐQT	7/8/2017	Nghị quyết v/v thay đổi cơ cấu phòng ban của Chi nhánh công ty tại TP. Hồ Chí Minh.
17	89/NQ/2017/HĐQT	27/9/2017	Nghị quyết v/v vay vốn và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng VIETINBANK.
18	93/NQ/2017/HĐQT	03/10/2017	Nghị quyết v/v rút tài sản gắn liền với đất tại số nhà 80 Trần Phú, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng ra khỏi danh sách tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng VIETINBANK.
19	95/NQ/2017/HĐQT	30/10/2017	Nghị quyết v/v chuyển nhượng quyền thuê đất của Công ty tại địa chỉ 80 Trần Phú, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.
20	97/NQ/2017/HĐQT	8/11/2017	Nghị quyết thông qua việc mua sắm thiết bị kiểm nghiệm.
21	99/NQ/2017/HĐQT	02/12/2017	Nghị quyết v/v mua mới máy ép vỉ và máy bao phim phục vụ sản xuất.

22	102/NQ/2017/HĐQT	29/12/2017	Nghị quyết HĐQT về các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất việc thành lập chi nhánh tại Miền Bắc (Thăng Long) và chi nhánh tại Miền Trung. - Thông qua việc Ông Nguyễn Thành Linh kiêm nhiệm Trưởng tiểu ban Sản xuất của HĐQT - Thông qua chủ trương chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ số 80 Trần Phú, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
23	103/2017/QĐ-HĐQT	29/12/2017	Quyết định v/v thành lập chi nhánh tại Hà Nội.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : Không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Trần Thị Minh	0,19%
2	Dương Trường Sinh	0%
3	Hà Lan Anh	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã tổ chức 2 cuộc họp nội bộ và có sự tham gia đầy đủ của các thành viên.

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và

kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Tổng Công ty, xây dựng các Quy chế quản lý nội bộ.

HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/ năm (đồng)
1	Nguyễn Thành Linh	Chủ tịch HĐQT	484.592.593
2	Trương Thoại Nhân	Thành viên HĐQT	48.000.000
3	Hoàng Minh Thắng	Thành viên HĐQT	36.000.000
4	Nguyễn Văn Thảo	Thành viên HĐQT	48.000.000
5	Võ Kim Huệ	Thành viên HĐQT	48.000.000
6	Trần Thị Minh	Trưởng BKS	48.000.000
7	Dương Trường Sinh	Thành viên BKS	24.000.000
8	Hà Lan Anh	Thành viên BKS	24.000.000
9	Nguyễn Đức Thắng	Tổng Giám đốc	259.259.259
Tổng cộng			1.019.851.852

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trương Thoại Nhân	Người nội bộ	44.000	2,51%	55.200	3,15%	Mua CP
2	Nguyễn Đức Thắng	Người nội bộ	0	0%	6.000	0,34%	Mua CP
3	Nguyễn Thành Linh	Người nội bộ	56.115	3,23%	2.115	0,12%	Bán CP
4	Nguyễn Thiện Tâm	Người liên quan của Ông Nguyễn Thành Linh	74.443	4,25%	0	0%	Bán CP
5	Vũ Tam Khôi	Người nội bộ	3.200	0,18%	131.643	7,52%	Mua CP

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Giao dịch bán sản phẩm thuốc do công ty sản xuất cho Công ty CP DP CETECO USA với tổng trị giá hơn 10 tỷ đồng.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn thực hiện đúng theo các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH KPMG, số Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0306-2018-007-1.


Đơn vị kiểm toán tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, được đăng tải đầy đủ trên website của công ty tại địa chỉ: www.duocw3.com

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Nguyễn Đức Thắng